TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TH.O
THÀNH PHỐ H

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 44/2018/HSST
Ngày: 18/7/2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TH.O, THÀNH PHỐ H

-Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Thắng

Các Hội thẩm: 1. Ông Lê Huy trọng

2. Bà Nguyễn Thị Nguyệt

-Thư ký Tòa án ghi B bản phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Hà – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Th.O, thành phố H.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Th.O, thành phố H tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kiều Diễm - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 7 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Th.O, Thành phố H, mở phiên tòa xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 51/2018/HSST ngày 27/6/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2018/HSST – QĐ ngày 05 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lê Q D; Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1991; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Thôn N D, xã Th C, huyện Th.O, Thành phố H; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Họ và tên bố: Lê Th B, Sinh năm 1952; Họ và tên mẹ: Đỗ Thị M, Sinh năm 1962; Gia đình bị cáo có 03 chị em, bị cáo là con thứ ba; Vợ là: Nguyễn Thị L, Sinh năm 1991 (đã ly hôn); Có 01 con sinh năm 2014; Tiền sự: không; Tiền án: Ngày 25/5/2017, Lê Q D bị Tòa án nhân dân quận N T L xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", D chấp hành xong hình phạt ngày 13/9/2017, chưa được xoá án tích.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/5/2018, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Th.O.

Người bị hại: Anh Dương M Đ, sinh năm 1996

Trú tại: Xã Ph T, huyện Ph T, Thành phố N B, tỉnh N B. Tại phiên tòa vắng mặt không lý do

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 12/5/2018, Lê Q D sinh năm 1991, trú tại: thôn N D, xã Th C, huyện Th.O, thành phố H gặp Nguyễn D B (là bạn của D) sinh năm 1992, trú tại: thôn Ch, xã B M, huyện Th.O, thành phố H tại một quán Internet ở xã Th C, huyện Th.O, D có hỏi vay tiền B nhưng B không có. Lúc này, D nảy sinh ý định đi trộm cắp tài sản của người khác để bán lấy tiền tiêu sài nên đã rủ B đi cùng. B đồng ý và điều khiển xe máy BKS 34L2-5915 chở D ra đường Cienco 5 hướng H Đ. Đến khoảng 14 giờ 30 phút, khi đi đến khu đô thị Th H thuộc xã C Kh, Th.O; D bảo B chở vào khu vực này xem ai có tài sản gì sơ hở để lấy trộm. Khi đi đến một chiếc lán công nhân, D bảo B dừng xe rồi đi bộ vào phía trong còn B dừng xe bên ngoài cách lán khoảng 15 mét, quay đầu xe chờ D. Khi vào trong lán thì D không thấy có ai bên trong và nhìn thấy có một chiếc máy đục bê tông nhãn hiệu BOSCH - GHS388X để trên phản (là tài sản của anh Dương M Đ, sinh năm 1996, trú tại: Ph T, Ph T, thành phố N B, tỉnh N B là công nhân xây dựng tại khu khô thị Th H), D tiến lại gần và cầm chiếc đục bên tay phải rồi đi ra phía ngoài để tẩu thoát. Khi đi ra đến cửa lán thì D bị bà Lê Thị Tr, sinh năm 1966, trú tại: thôn Th L, xã H Q, huyện Nh X, tỉnh Th H phát hiện và hô hoán. D sợ quá liền bỏ chiếc máy đục bê tông xuống và bỏ chạy ra phía B. B thấy thế liền nổ máy phóng xe chở D bỏ chạy được khoảng 200 mét thì bị lực lượng công an xã C Kh đang tuần tra tại khu vực này cùng với người dân vây bắt được.

Về tang vật thu giữ:

- 01 chiếc máy đục bê tông nhãn hiệu BOSCH-GHS388X;

- 01 chiếc xe máy Honda Dream BKS 34L2-5915, số khung 08093Y586594, số máy HA68EO586610.

Tại kết luận định giá tài sản số 26KL/ĐGTS ngày 01/6/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Th.O, kết luận: Tại thời điểm xâm hại ngày 12/05/2018, 01 chiếc máy đục bê tông chạy bằng điện nhãn hiệu BOSCH - GHS388X có giá trị là 1.000.000 đồng.

Cáo trạng số 49 ngày 26 tháng 6 năm 2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện Th.O truy tố bị cáo Lê Q D về tội ***"Trộm cắp tài sản"***, theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS 2015 *(sửa đổi, bổ sung năm 2017)*.

Tại phiên toà, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung phản ánh của bản cáo trạng và đều tỏ ra ăn năn hối cải, xin được hưởng sự khoan hồng của Pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Th.O giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị áp dụng:

Áp dụng điểm b, khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 điều 51;

Xử phạt bị cáo Lê Q D từ 9 - 12 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam.

Miễn hình phạt bổ sung bằng tiền cho bị cáo.

Về dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản, không còn yêu cầu. Nên không xem xét trong bản án này.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 12/5/2018, tại khu vực lán công nhân thuộc khu đô thị Th H, xã C Kh, huyện Th.O, thành phố H, Lê Q D đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của anh Dương M Đ là chiếc máy đục bê tông trị giá 1.000.000 đồng.

Bị cáo có tiền án về tội trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích. Vì vậy Đủ cơ sở kết luận bị cáo Lê Q D phạm tội "Trộm cắp tài sản" căn cứ theo điểm b, khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bởi vậy cần có mức hành phạt nhất định để răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[3] Tuy nhiên khi lượng hình, cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Bởi lẽ, bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năm hối cải. Tài sản trộm cắp đã được thu hồi. Đây là tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

[4] Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung bằng tiền cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự**:** Người bị hại đã nhận lại tài sản, không còn yêu cầu. Nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về vật chứng: Đối với chiếc máy đục bê tông nhãn hiệu BOSCH - GHS388X, Cơ quan điều tra đã xác định và trao trả cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Dương M Đ.

Đối với chiếc xe máy Honda Dream BKS 34L2-5915, Cơ quan điều tra đã xác định được chủ sở hữu hợp pháp là bà Nguyễn Thị T(là mẹ của Nguyễn D B), sinh năm 1967, trú tại: thôn Ch, B M, Th.O, H. Bà T không biết việc B sử dụng chiếc xe máy trên để làm phương tiện trộm cắp tài sản nên đã trả cho bà T là có căn cứ.

[7] Đối với Nguyễn D B là người cùng với Lê Q D đi trộm cắp tài sản của người khác. Do B chưa bị xử phạt hành chính, chưa bị kết án về hành vi chiếm đoạt tài sản, tài sản trộm cắp chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự. Nên Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với B về hành vi trộm cắp tài sản là có căn cứ.

[8]Án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Q D phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*

Áp dụng: Điểm b, khoản 1, khoản 5 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Lê Q D 9 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 13/5/2018.

Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

Về phần dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản. Không yêu cầu xem xét. Vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

Áp dụng: - Các Điều 106, 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí.

Bị cáo Lê Q D phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có mặt. Có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại vắng mặt. Có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày. Kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai theo quy định của Pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND thành phố H;
- VKSND huyện Th.O;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Bá Thắng